TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÀU BÀNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2023/HS-ST
Ngày: 28-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Độ.

Ông Nguyễn Minh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Diễm Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Hồ Quốc T, sinh năm 1991 tại Sóc Trăng; hộ khẩu thường trú: ấp A, xã T, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn B và bà Trương Thị L; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07 tháng 5 năm 2023 cho đến nay, có mặt.

2. Lê Phúc L1, sinh năm 1996 tại An Giang; hộ khẩu thường trú: ấp V, xã V, huyện A, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tấn T1 (đã chết) và bà Lê Thị Thúy O; có vợ là Phạm Thị Huệ T2 và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07 tháng 5 năm 2023 cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Lê Quang T3, sinh năm 1991; địa chỉ: ấp B, xã M, thị xã C, tỉnh Bình Phước; vắng mặt.

- Ông Phạm Văn N, sinh năm 1973; địa chỉ: ấp B, xã V, huyện P, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi của bị cáo:

Hồ Quốc T và Lê Phúc L1 đều là những đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp (dạng đá) bằng hình thức hút. Cả hai là bạn bè xã hội do có thời gian cùng làm công nhân tại Khu công nghiệp T.

Vào khoảng 19 giờ ngày 07/5/2023, Hồ Quốc T và Lê Phúc L1 đang uống nước tại quán N1 thuộc ấp A, xã H, huyện B, tỉnh Bình Dương thì Đỗ Văn H có liên lạc với T mua 800.000 đồng ma túy và nhờ T mua dùm ít xăng và đem gói ma túy đến khu vực nghĩa trang xã H giao cho H thì T đồng ý. T rủ L1 đi cùng với mục đích có người đi chung và ngồi sau cầm dùm chai xăng thì L1 đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 69K1-304.60 chở L1 về phòng trọ của mình lấy một gói ma túy xong đi mua xăng rồi chở L1 chạy vào đường lô cao su theo hướng về nghĩa trang xã H. Trên đường đi, T nhờ L1 ngồi sau quan sát xem có Công an hay vấn đề gì khác không. Khi cả hai đi đến đoạn đường đất đỏ thuộc ấp F, xã H, huyện B thì bị lực lượng Công an xã H đang tuần tra ra tín hiệu dừng xe kiểm tra. T điều khiển xe bỏ chạy và dùng tay phải ném gói ma túy xuống lề đường. Chạy được khoảng 20m thì bị bắt giữ và được lực lượng Công an dẫn quay lại kiểm tra phát hiện thu giữ 01 gói ma túy nằm trên mặt cỏ cách lề đường khoảng 50cm, cách vị trí hai đối tượng bị bắt khoảng 20m. Hồ Quốc T thừa nhận việc đi bán ma túy cho H. L1 biết được T đi bán ma túy cho H vì lúc trao đổi mua bán ma túy với H thì L1 cũng nằm gần nghe và hiểu được vì L1 cũng là người sử dụng ma túy. Ngoài ra, trên đường đi, T nhờ L1 quan sát hai bên đường xem có Công an hay vấn đề gì bất ổn khác không (thể hiện bằng câu nói với L1 *"Em coi kỹ hai bên đường dùm, anh đi đưa đồ về anh em chơi sau*". Việc rủ L1 cùng đi bán ma túy, T nghĩ sau khi bán xong sẽ cho L1 sử dụng ma túy không mất tiền.

Quá trình điều tra xác định: Hồ Quốc T bắt đầu mua bán ma túy từ đầu tháng 4/2023 đến ngày 07/5/2023. Nguồn ma túy có để bán do T mua của một người tên T4 (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực gần Ngã tư H thuộc thị xã B, tỉnh Bình Dương. Cách thức bán là khi cần mua ma túy, con nghiện gọi cho T vào số 0355660677 để trao đổi việc mua bán ma túy xong hẹn địa điểm có khi ở gần đường hẻm vào dãy trọ của T tại ấp B, xã H, huyện B có khi ở các đoạn đường L thuộc xã H, huyện B, tỉnh Bình Dương. Với hình thức trên, T đã bán ma túy cho các đối tượng như sau: Lê Phúc L1 được 03 - 04 lần, trong khoảng thời gian từ giữa tháng 4/2023. Mỗi lần bán một gói ma túy với giá 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Cụ thể từng lần bán T không nhớ nhưng cứ khoảng một tuần T bán ma túy cho L1 một lần và lần gần nhất T bán ma túy cho L1 là vào chiều tối ngày 05/5/2023 với giá 300.000 đồng ở đường hẻm gần dãy trọ của T. Đỗ Văn H được 02 lần. Một lần trong tháng 4/2023 với giá 500.000 đồng và một lần bán 800.000 đồng vào tối ngày 07/5/2023 nhưng chưa bán được thì bị bắt giữ. T5 (không rõ nhân thân, lai lịch) được 03 lần. Mỗi lần bán một gói

ma túy với giá từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng trong khoảng thời gian từ giữa tháng 4/2023 đến đầu tháng 5/2023. Lần gần nhất T bán ma túy cho T5 là vào đầu tháng 5/2023 với giá 300.000 đồng ở đường hẻm gần dãy trọ của T. V (không rõ nhân thân, lai lịch) được 01 lần vào tháng 4/2023 với giá 200.000 đồng. Ngoài ra, T còn bán ma túy cho 02 - 03 đối tượng khác không rõ lai lịch, mỗi người được 01-02 lần, mỗi lần bán với giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy đến khi bị bắt của T là 3.000.000 đồng. Riêng Lê Phúc L1 thừa nhận khi nghe được T nói chuyện điện thoại ở quán cà phê thì L1 hiểu được họ trao đổi việc mua bán ma túy vì L1 cũng là người sử dụng ma túy nên hiểu. Sau đó, T rủ L1 đi cùng tuy không nói cụ thể nhưng L1 hiểu được là đi cùng T bán ma túy ở trong lô cao su. Trong lúc đi chung, L1 không cầm ma túy, không điều khiển xe nhưng khi được T nhờ ngồi sau quan sát hai bên đường với mục đích xem có Công an hay vấn đề gì khác không thì L1 đã đồng ý. Việc L1 đồng ý đi cùng T bán ma túy nhằm mục đích sau đó được T cho sử dụng ma túy không mất tiền. Ngoài ra, L1 thừa nhận biết T bán ma túy khoảng 4/2023 và đã mua ma túy của T được 03 - 04 lần, mỗi lần 200.000 đồng đến 300.000 đồng ở phòng trọ của T thuộc ấp B, xã H. Lần gần nhất L1 mua ma túy của T là vào chiều tối ngày 05/5/2023 với giá 300.000 đồng ở đường hẻm gần dãy trọ của T. Đối với Đỗ Văn H là người mua ma túy của Hồ Quốc T vào ngày 07/5/2023. Qua công tác điều tra H khai quen biết với T qua bạn bè nhưng không rõ tên thật mà thường gọi lài K. Từ tháng 4/2023. H đã gọi cho T hỏi mua ma túy được khoảng 10 lần nhưng T mới bán ma túy cho H được 01 lần với giá 500.000 đồng trong tháng 4/2023 và lần tối ngày 07/5/2023 lúc đầu H định mua 500.000 đồng nhưng trên đường đi xe bị hết xăng nên H gọi lại cho T mua 800.000 đồng và nhờ mua dùm xăng. Khi cần mua ma túy thì H gọi cho T vào số 0355660677. Đối với Trần Thị Hoàng O1 là bạn gái ở chung phòng trọ với T, O1 khai nhận việc T mua bán ma túy thì O1 không biết. Trong cuộc sống hằng ngày, không thấy T có điều gì bất thường, chỉ thấy T hay đi sớm về khuya. T khai nhận trong một lần sử dụng ma túy bị O1 bắt gặp, sau đó O1 có khuyên T từ bỏ việc sử dụng ma túy. Những vật dụng sử dụng và phục vụ cho việc mua bán ma túy O1 không biết T để ở đâu vì thường ngày đồ đạc của T cất giấu rất kĩ, không cho O1 biết. Do đó, không có cơ sở để xử lý hình sự đối với O1. Quá trình mua bán ma túy, T sử dụng điện thoại nhãn hiệu OPPO màu xanh có gắn sim số làm phương tiện liên lạc cho việc bán ma túy, tuy nhiên trước khi bị bắt khoảng 02 ngày, trong lúc cãi nhau với bạn gái, T đã đập vỡ, sau đó không dùng được nữa nên đã mượn điện thoại của bạn gái T lắp sim vào để liên lạc, trao đổi việc mua bán ma túy với H. Do đó, Cơ quan điều tra không tạm giữ được điện thoại của T.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Hồ Quốc T, Lê Phúc L1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Hồ Quốc T, Lê Phúc L1 đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 02 gói nilon hàn kín chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) bộ dụng cụ gồm: thân bình bằng thủy tinh tự chế, nắp màu đen đầu thủy tinh có gắn ống hút nhựa màu trắng và ống thủy tinh (nỏ) bên trong có chứa chất màu vàng nâu nghi là ma túy; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu đen hàn kín hai đầu bên trong nghi chứa ma túy; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số: 69K 1-304.60, số máy: G3D4E938875, số khung RLCUG1010KY171393; 08 (tám) đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) cân điện tử màu đen mặt sau có tem tròn ghi 200g/0.01g QC pass JH đã qua sử dụng; 01 (một) kéo kim loại đã qua sử dụng; 01 (một) quẹt gas màu đỏ đã qua sử dụng; 10 (mười) túi nilon màu trắng đã qua sử dụng theo các biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản khám xét cùng ngày 07-5-2023.

Theo Kết luận giám định số 253/KL-KTHS (MT) ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine**,** có khối lượng: 1,1815 gam (M), 0,1147 gam (M2), 3,6108 gam (M3), 0,0724 gam (M4).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về các vấn đề trên.

- Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản Cáo trạng số 98/CT-VKSNDBB ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hồ Quốc T, Lê Phúc L1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, bị cáo Lê Phúc L1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về mức hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hồ Quốc T mức án từ: 08 đến 10 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Phúc L1 mức án từ: 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

+ Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Đối với 4,3058 gam ma túy thành phần Methamphetamine, là số lượng ma túy được hoàn lại sau khi giám định, xét thấy đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) bộ dụng cụ gồm: thân bình bằng thủy tinh tự chế, nắp màu đen đầu thủy tinh có gắn ống hút nhựa màu trắng và ống thủy tinh (nỏ), 08

(tám) đoạn ống hút nhựa màu trắng, 01 (một) cân điện tử màu đen mặt sau có tem tròn ghi 200g/0.01g QC pass JH đã qua sử dụng; 01 (một) kéo kim loại đã qua sử dụng; 01 (một) quẹt gas màu đỏ đã qua sử dụng; 10 (mười) túi nilon màu trắng đã qua sử dụng, đây là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số: 69K1-304.60, số máy: G3D4E938875, số khung RLCUG1010KY171393 do ông Phạm Văn N, đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, Hồ Quốc T khai đã mua lại chiếc xe trên từ ông Lê Quang T3, tại xã H, huyện B với giá 28.000.000 đồng vào năm 2020. Việc mua bán giữa T với ông T3 không làm hợp đồng mua bán. Ông T3 cho biết bản thân có thời gian sinh sống cùng vợ con tại ấp C, xã H, huyện B và làm nghề buôn bán xe máy cũ. Thời điểm đầu năm 2020, ông T3 mua lại chiếc xe trên từ ông Phạm Văn N sau đó bán lại cho Hồ Quốc T với giá 28.000.000 đồng, giữa ông T3 và N lúc mua bán xe mô tô trên không làm giấy tờ mua bán. Cơ quan điều tra tiến hành tra cứu xe mô tô trên tại kho vật chứng Công an tỉnh B kết quả không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Đồng thời, tiến hành đăng 03 kỳ báo liên tiếp nhưng đến nay không có ai liên hệ làm việc, vì vậy, đề nghị tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 3.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy có được, đề nghị truy thu số tiền trên của T.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về quyết định truy tố, luận tội của Viện kiểm sát.

Bị cáo T trình bày lời sau cùng: bị cáo đã biết hành vi của bị cáo là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo L1 trình bày lời sau cùng: bị cáo đã biết hành vi của bị cáo là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Hồ Quốc T, Lê Phúc L1 đã khai nhận: từ tháng 4 năm 2023 đến ngày 07 tháng 5 năm 2023, tại khu vực xã H, huyện B, tỉnh Bình Dương, bị cáo Hồ Quốc T đã có hành vi nhiều lần bán

ma túy cho các đối tượng tên L1, H, T5, V với giá mỗi lần từ 200.000 đồng đến 800.000 đồng. Ngày 07 tháng 5 năm 2023, tại khu vực xã H, huyện B, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Hồ Quốc T, Lê Phúc L1 đã có hành vi bán ma túy cho đối tượng tên H với giá 800.000 đồng thì bị bắt quả tang, khối lượng ma tuý thu giữ là 1,1815 gam, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma tuý thu giữ từ bị cáo T là 4,9794 gam, loại Methamphetamine. Số tiền bị cáo T thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép ma túy là 3.000.000 đồng. Xét hành vi của bị cáo Hồ Quốc T đã vi phạm điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, hành vi của bị cáo Lê Phúc L1 đã vi phạm khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, nội dung bản Cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hồ Quốc T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, bị cáo Lê Phúc L1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, các bị cáo biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, là mầm móng phát sinh các tệ nạn xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma tuý của Nhà nước mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn huyện B. Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, Hội đồng xét xử sẽ phân tích vai trò của các bị cáo để thấy được tính chất, mức độ của từng bị cáo. Bị cáo T là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo L1 biết bị cáo T đi bán ma túy nhưng vẫn đồng ý cùng đi và được hứa hẹn cho cùng sử dụng ma túy và giữ vai trò cảnh giới cho bị cáo T nên bị cáo L1 giữ vai trò là đồng phạm giúp sức. Hội đồng xét xử quyết định xử các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo đồng thời cũng nhằm phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: số ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định là: 1,0219 gam (M1) và 0,0329 gam (M2), 3,2159 gam (M3), 0,0351 gam (M4) là vật chứng cấm lưu hành, tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại

điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Đối với 01 (một) bộ dụng cụ gồm: thân bình bằng thủy tinh tự chế, nắp màu đen đầu thủy tinh có gắn ống hút nhựa màu trắng và ống thủy tinh (nỏ), 08 (tám) đoạn ống hút nhựa màu trắng, 01 (một) cân điện tử màu đen mặt sau có tem tròn ghi 200g/0.01g QC pass JH đã qua sử dụng; 01 (một) kéo kim loại đã qua sử dụng; 01 (một) quẹt gas màu đỏ đã qua sử dụng; 10 (mười) túi nilon màu trắng đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội, không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số: 69K1-304.60, số máy: G3D4E938875, số khung RLCUG1010KY171393 do ông Phạm Văn N đứng tên chủ sở hữu. Qua xác minh, Hồ Quốc T khai đã mua lại chiếc xe trên từ ông Lê Quang T3, việc mua bán mô tô trên giữa T với ông T3 tuy không làm giấy tờ mua bán nhưng các bên đã thừa nhận việc mua bán trên. Cơ quan điều tra tiến hành tra cứu xe mô tô trên tại kho vật chứng Công an tỉnh B kết quả không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Đồng thời, tiến hành đăng 03 kỳ báo liên tiếp nhưng đến nay không có ai liên hệ làm việc, do đó nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hồ Quốc T đã khai nhận số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép ma túy là 3.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo Hồ Quốc T phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 3.000.000 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Đối với Đỗ Văn H có hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 86 ngày 25-8-2023 với số tiền 1.500.000 đồng. Đối với các đối tượng T5, V và những người mua ma túy khác đến nay không xác định được nhân thân, lai lịch và các đối tượng bán ma túy cho T, Cơ quan điều tra Công an huyện B điều tra, xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: các bị cáo Hồ Quốc T, Lê Phúc L1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, Mục 1, Phần I Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo) của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Hồ Quốc T, Lê Phúc L1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Hồ Quốc T: 08 (tám) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 5 năm 2023.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Phúc L1: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 5 năm 2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 hộp giấy hình khối được niêm phong số 253/PC09 M4 và 03 bì thư niêm phong số 253/PC09 M1, M2 M3 là: 1,0219 gam (M1) và 0,0329 gam (M2), 3,2159 gam (M3), 0,0351 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 (một) bộ dụng cụ gồm: thân bình bằng thủy tinh tự chế, nắp màu đen đầu thủy tinh có gắn ống hút nhựa màu trắng và ống thủy tinh (nỏ); 08 (tám) đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) cân điện tử màu đen mặt sau có tem tròn ghi 200g/0.01g QC pass JH đã qua sử dụng; 01 (một) kéo kim loại đã qua sử dụng; 01 (một) quẹt gas màu đỏ đã qua sử dụng; 10 (mười) túi nilon màu trắng.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen cam, biển số: 69K1-304.60, số máy: G3D4E938875, số khung RLCUG1010KY171393.

(*Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng ngày 03 tháng 10 năm 2023*).

Buộc bị cáo Hồ Quốc T phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 3.000.000 (ba triệu) đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: các bị cáo Hồ Quốc T, Lê Phúc L1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Bàu Bàng;
- Bị cáo;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án (nếu có);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Dũng